

Số: 621/2022/QĐST- HNGĐ

*Quận Hai Bà Trưng, ngày 17 tháng 11 năm 2022*

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 604/2022/TLST- HNGĐ ngày 01 tháng 11 năm 2022 về việc “*Ly hôn*” giữa:

*Nguyên đơn:* Chị Vũ Thị Thanh M, sinh năm 1976

Nơi ĐKNKTT và chỗ ở hiện nay: Số 15B ngách 164/35, phường Q, quận T, Hà Nội.

*Bị đơn:* Anh Nguyễn Văn Q, sinh năm 1972

Nơi ĐKNKTT và chỗ ở hiện nay: Số 15B ngách 164/35, phường Q, quận T, Hà Nội.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm h khoản 2 Điều 39, khoản 4 Điều 147, Điều 212, Điều 213 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào khoản 1 Điều 51, Điều 55, Điều 57, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 09 tháng 11 năm 2022.

**XÉT THẤY**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 09 tháng 11 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Vũ Thị Thanh M và anh Nguyễn Văn Q.
2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Vũ Thị Thanh M và anh Nguyễn Văn Q thuận tình ly hôn.

2.2. Về con chung: Chị M và anh Q có 02 con chung là Nguyễn Thành N, sinh ngày 06/12/1997 và Nguyễn M T, sinh ngày 02/10/2005. Anh chị thống nhất thỏa thuận giao cháu Nguyễn M T cho chị M trực tiếp nuôi dưỡng giáo dục cho đến khi cháu T trưởng thành đủ 18 tuổi hoặc có quyết định có hiệu lực pháp luật khác. Chị M không yêu cầu anh Q cấp dưỡng nuôi con chung. Anh Q có quyền, nghĩa vụ thăm nom chăm sóc con chung không ai được cản trở. Do cháu Nguyễn Thành N đã trưởng thành khỏe mạnh đủ 18 tuổi, không có nhược điểm gì về thể chất và tinh thần, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa không xét.

2.3. Về tài sản chung là các động sản: Vợ chồng tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa không xét.

2.4. Về tài sản chung là nhà đất chung và công nợ chung: Vợ chồng không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa không xét.

2.5. Về án phí: Chị Vũ Thị Thanh M tự nguyện chịu cả 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000 đồng mà chị M đã nộp tại Chi cục Thi hành án quận Hai Bà Trưng theo Giấy thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 000000133465 ngày 31 tháng 10 năm 2022. Chị M được hoàn trả lại số tiền là 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- *Đương sự;*
- *VKSND quận Hai Bà Trưng;*
- *Chi cục Thi hành án dân sự quận Hai Bà Trưng;*
- *UBND P.Quỳnh Lôi, Q.Hai Bà Trưng, Hà Nội*  
*(GCNKH số 37, quyển số 09 ngày 15/5/1997);*
- *Lưu HS-VP.*

**THẨM PHÁN**

**Đỗ Thị Kim Oanh**